

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Phòng khám chuyên khoa Nhi thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng, số 005, Phố Xuân trường, Phường Hợp giang, Thành phố Cao Bằng

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ CAO BẰNG

Căn cứ Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh số 84/CB-GPHĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 của Sở Y tế Cao Bằng cấp cho Phòng khám chuyên khoa Nhi thuộc trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng, số 005, phố Xuân trường, Phường Hợp giang, Thành phố Cao Bằng;

Xét Tờ trình số 24/TTr-KSBT ngày 19/02/2019 về việc đề nghị phê duyệt danh mục kỹ thuật tại Phòng khám chuyên khoa Nhi thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng, số 005, Phố Xuân trường, Phường Hợp giang, Thành phố Cao Bằng và đề nghị của Trưởng phòng Nghiệp vụ y – Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh của Phòng khám chuyên khoa Nhi thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng, số 005, Phố Xuân trường, Phường Hợp giang, Thành phố Cao Bằng kèm theo Quyết định này (có danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng có nhiệm vụ đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn để thực hiện các kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh đã được phê duyệt tại Điều 1 của Quyết định này, bảo đảm an toàn cho người bệnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Y tế, Trưởng các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng và Phòng khám chuyên khoa Nhi thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng, số 005, Phố Xuân trường, Phường Hợp giang, Thành phố Cao Bằng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Giám đốc Sở Y tế;
 - Các Phó Giám đốc Sở Y tế;
 - Lưu: VT, NVY.
-] gửi bản pdf

GIÁM ĐỐC



Nông Tuấn Phong



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC

**Chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh Phòng khám chuyên khoa
Nhi thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Cao Bằng, số 005, Phố Xuân trường
Phường Hợp giang, Thành phố Cao Bằng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 731/QĐ-SYT
ngày 25 / 02/2019 của Sở Y tế Cao Bằng)

STT	Thứ tự theo Thông tư 43/2013/TT-BYT	DANH MỤC KỸ THUẬT	PHÂN TUYỂN KỸ THUẬT			
			4			
1	2	3	A	B	C	D
XIII. PHỤ SẢN						
C. SƠ SINH						
1	196	Khám sơ sinh	X	X	X	X
2	197	Chăm sóc rốn sơ sinh	X	X	X	X
3	198	Tắm sơ sinh	X	X	X	X
4	199	Đặt sonde hậu môn sơ sinh	X	X	X	X
5	200	Bóp bóng Ambu, thổi ngạt sơ sinh	X	X	X	X
6	201	Hồi sức sơ sinh ngạt sau sinh	X	X	X	X
7	202	Cố định tạm thời gãy xương sơ sinh	X	X	X	X

Ghi chú: Cột 4A là các kỹ thuật thực hiện tại tuyến 1 (tuyến Trung ương); cột 4B là các kỹ thuật thực hiện tại tuyến 2 (tuyến tỉnh); cột 4C là các kỹ thuật thực hiện tại tuyến 3 (tuyến huyện); cột 4D là các kỹ thuật thực hiện tại tuyến 4 (tuyến xã).